

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
QUẬN TÂN BÌNH
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 25/2024/HS-ST

Ngày : 05/02/2024

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN TÂN BÌNH - TP. HỒ CHÍ MINH**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Dương Thị Lan Ngọc

Các Hội thẩm nhân dân:

1/ Bà Phạm Thị Thùy

2/ Bà Phạm Thị Mai

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Lê Quế Chi – Thư ký Tòa án nhân dân quận Tân Bình, Tp. Hồ Chí Minh

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Tân Bình, Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Ông Huỳnh Tấn Lợi - Kiểm sát viên

Ngày 05 tháng 02 năm 2024 tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Tân Bình xét xử công khai sơ thẩm vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 12/2024/HSST ngày 16 tháng 01 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 21/2024/QĐXXST-HS ngày 22 tháng 01 năm 2024 đối với bị cáo:

LÂM VĂN T3; sinh ngày 17 tháng 06 năm 1990 tại Thành phố Hồ Chí Minh; nơi đăng ký thường trú: 521/53/10 C, Phường A, Quận A, Thành phố Hồ Chí Minh; nơi cư trú: Không có nơi cư trú ổn định; nghề nghiệp: Bán cà phê; trình độ học vấn: 8/12; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; giới tính: Nam; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Lâm Văn V và bà: Phạm Thị Ngọc H; vợ, con: Không; tiền án: Không; tiền sự: Không; Nhân thân: Ngày 09/9/2009, Tòa án nhân dân Quận 10 xử phạt T mức án 05 năm 09 tháng về tội “Cướp tài sản” đến ngày 03/9/2013 chấp hành xong. Ngày 04/4/2018, Tòa án nhân dân Quận 10, TP. Hồ Chí Minh xử phạt T 03 năm 06 tháng về tội “Cướp giật tài sản” đến ngày 24/5/2020 chấp hành xong; Bị tạm giam vào ngày 12/05/2023. (Có mặt)

VÕ HOÀNG T2; sinh ngày 13 tháng 05 năm 2001 tại Thành phố Hồ Chí Minh; nơi đăng ký thường trú: 521/53/10 C, Phường A, Quận A, Thành phố Hồ Chí Minh; nơi cư trú: 5 C, Phường A, Quận A, Thành phố Hồ Chí Minh; nghề nghiệp: Công nhân; trình độ học vấn: 6/12; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; giới tính: Nam; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Võ Minh N và bà: Phạm Thị Ngọc H; vợ, con: Không; tiền án: Không; tiền sự: Không; Bị tạm giam vào ngày 12/05/2023 (Có mặt)

Bị hại: Anh Hồ Minh T1 sinh năm 2000; Địa chỉ: Căn hộ T, Phòng D – 125/16/11 B, Phường B, quận B, Thành phố Hồ Chí Minh (Có đơn xin vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 15 giờ 30 phút ngày 11/5/2023, Võ Hoàng T2 điều khiển xe Wave biển số 52U3 – 6231 đến địa chỉ A C, phường T, quận T gặp Lâm Văn T3 (anh em cùng mẹ khác cha). Tại đây, T2 rủ T3 đi cướp giật tài sản thì T3 đồng ý. Sau đó, T3 điều khiển xe Wave biển số 52U3 – 6231 chở T2 đi lòng vòng trên nhiều tuyến đường tìm kiếm tài sản để cướp giật. Khi đến trước nhà số E H, phường A, quận T, T2 nhìn thấy anh Hồ Minh T1 ngồi trên xe mô tô dừng sát lề đường đang sử dụng 01 điện thoại di động hiệu Redmi A1 màu xanh dương nên liền chỉ cho T3. Thấy vậy, T3 điều khiển xe chạy từ phía sau lên áp sát vào phía bên trái của anh T1 để T2 ngồi sau dùng tay phải cướp giật lấy chiếc điện thoại Redmi A1 của anh T1 rồi tăng ga bỏ chạy về hướng đường A để ra đường C. Anh T1 điều khiển xe mô tô đuổi theo T3, T2 và tri hô “cướp, cướp”. T3 chở T2 bỏ chạy đến trước trạm xe buýt số 20 C, Phường A, quận T thì bị té ngã xuống đường. Lúc này, anh T1 đuổi theo đến và cùng người dân xung quanh giữ T3 và T2 giao Công an P, quận T xử lý.

Tại cơ quan điều tra, Lâm Văn T3 và Võ Hoàng T2 đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội phù hợp với lời khai của bị hại, biên bản bắt người phạm tội quả tang, biên bản khám nghiệm hiện trường, hình ảnh camera thu giữ, vật chứng hu giữ, biên bản xác nhận địa điểm.

Kết luận định giá tài sản số 152/KL-HĐĐGTS ngày 27/12/2023 của Hội đồng định giá tài sản trong Tổ tụng hình sự quận Tân Bình, kết luận: 01 điện thoại di động hiệu Redmi A1 màu xanh dương, tình trạng đã qua sử dụng, vào thời điểm ngày 11/5/2023 có giá trị 1.167.000 đồng

Vật chứng thu giữ:

+ 01 điện thoại di động hiệu Redmi A1 màu xanh dương, tình trạng đã qua sử dụng là tài sản của anh Hồ Minh T1. Cơ quan điều tra đã trả lại cho anh C ;

+ 01 điện thoại di động hiệu Nokia màu đen, Model: TA-1235, tình trạng đã qua sử dụng, màn hình bị kẻ sọc là tài sản cá nhân của Võ Hoàng T2).

+ 01 áo thun ngắn tay màu đen có in dòng chữ “AMPMCLEAN” và 01 quần dài màu nâu, đã qua sử dụng của Võ Hoàng T2 mặc khi thực hiện hành vi phạm tội.

+ 01 áo thun ngắn tay màu xanh dương có chữ màu vàng “DSQUARED2” và 01 quần đùi màu hồng cam, đã qua sử dụng của Lâm Văn T3 mặc khi thực hiện hành vi phạm tội.

+ 01 xe mô tô kiểu dáng Wave biển số 52U3 – 6231: Qua xác minh chủ xe là Trần Phước T4. Năm 2004, ông T4 mua mới xe máy trên để sử dụng đi lại. Đến năm 2010, ông T4 bán xe này cho một người khác, do thời gian đã lâu nên ông T4 không nhớ rõ bán cho ai với giá bao nhiêu, khi bán không làm giấy mua bán. T2 khai mua lại của người khác để sử dụng

Tại bản cáo trạng số 25/CT-VKS- TB ngày 15 tháng 01 năm 2024, Viện kiểm sát nhân dân quận Tân Bình đã truy tố các bị cáo Lâm Văn T3 và Võ Hoàng T2 về tội “Cướp giật tài sản” theo khoản 2 Điều 171 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa:

- Trong phần luận tội đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Tân Bình nêu tóm tắt nội dung vụ án, các nguyên nhân điều kiện phát sinh tội phạm, tính chất mức độ hành vi phạm tội của bị cáo, nêu các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ và đề nghị Hội đồng xét xử xử phạt bị cáo Lâm Văn T3 từ 04 (Bốn) năm đến 05 (Năm) năm tù và bị cáo Võ Hoàng T2 từ 03 (Ba) năm đến 04 (B) năm tù.

- Sau phần luận tội của Viện kiểm sát, bị cáo không tranh luận, tranh tụng với Viện kiểm sát mà chỉ đề nghị Hội đồng xét xử xem xét hoàn cảnh của bị cáo để chiếu cố giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo nhằm giúp cho bị cáo sửa chữa lỗi lầm của mình.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Căn cứ vào hành vi phạm tội của bị cáo theo các tài liệu, chứng cứ được Công an quận Tân Bình lập, thì việc Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận Tân Bình ra quyết định tạm giam để phục vụ công tác điều tra, truy tố, xét xử đối với các bị cáo Lâm Văn T3 và Võ Hoàng T2 về hành vi “Cướp giật tài sản” theo điểm d Khoản 2 Điều 171 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 là có cơ sở, đúng trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Trong quá trình điều tra, truy tố bị cáo, Điều tra viên Cơ quan cảnh sát điều tra Công an quận Tân Bình, Kiểm sát viên Viện kiểm sát nhân dân quận Tân Bình được phân công điều tra, giải quyết vụ án đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Căn cứ diễn biến tại phiên tòa, thông qua phần xét hỏi, thẩm tra các tài liệu, chứng cứ, luận tội, tranh tụng; nhận thấy lời khai, chứng cứ phạm tội phù hợp với tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án; bị cáo, người đại diện hợp pháp của bị hại, không ai có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của các bị cáo: Tại phiên tòa, Đại diện Viện kiểm sát đã trình bày luận tội, cụ thể: Căn cứ các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ

án, diễn biến tại phiên tòa thông qua lời khai của các bị cáo Lâm Văn T3 và Võ Hoàng T2 thể hiện, các bị cáo là người trên 18 tuổi, có đủ năng lực trách nhiệm hình sự đã thực hiện hành vi phạm tội với lỗi cố ý, điều khiển xe gắn máy cướp giật 01 điện thoại di động hiệu Redmi A1 màu xanh dương, tình trạng đã qua sử dụng là tài sản của anh Hồ Minh T1. Hành vi của các bị can không những xâm phạm trực tiếp đến quyền sở hữu tài sản hợp pháp của người khác mà còn gây ảnh hưởng xấu đến trật tự trị an xã hội tại địa phương. Do đó, cần phải truy cứu trách nhiệm hình sự để răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung.

Đối với bị cáo Lâm Văn T3, có nhân thân xấu, đã từng bị xử phạt tù về hành vi cướp tài sản năm 2009 và bị xử phạt tù về hành vi cướp giật tài sản vào năm 2018, mặc dù bị cáo đã chấp hành xong hình phạt tù, đã xóa án tích nhưng vẫn cố ý thực hiện hành vi cướp giật tài sản như nội dung bản cáo trạng của Viện Kiểm sát đã truy tố. Bị cáo T3 là anh của bị cáo T2, lẽ ra nên khuyên răn, dạy bảo em mình nhưng lại cùng nhau thực hiện hành vi phạm tội; Bị cáo T2 tuổi đời nhỏ hơn bị cáo T3 lại rủ rê anh mình thực hiện hành vi phạm tội. Từ đó cho thấy ý thức chấp hành pháp luật của các bị cáo không có. Việc các bị cáo sử dụng xe máy thực hiện hành vi cướp giật là hành vi dùng thủ đoạn nguy hiểm, không chỉ có thể gây tai nạn cho bị hại mà còn có khả năng ảnh hưởng đến sự an toàn của những người tham gia giao thông xung quanh.

Hành vi trên của các bị cáo Lâm Văn T3 và Võ Hoàng T2 đã cấu thành tội “Cướp giật tài sản”, thuộc trường hợp dùng thủ đoạn nguy hiểm. Tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm d khoản 2 Điều 171 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Do đó Hội đồng xét xử xét thấy cần thiết áp dụng hình phạt tù có thời hạn nhằm mục đích giáo dục, cải tạo các bị cáo đồng thời có tác dụng răn đe, phòng ngừa chung.

[3] Về tình tiết giảm nhẹ: Hội đồng xét xử xem xét các tình tiết: bị can thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, tài sản thu hồi trả lại cho bị hại, thuộc trường hợp phạm tội gây thiệt hại nhưng không lớn, được áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm h, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015.

[4] Về trách nhiệm dân sự: Anh Hồ Minh T1 đã nhận lại được tài sản bị chiếm đoạt nên không có yêu cầu bồi thường khác.

[5] Về vật chứng vụ án:

+ 01 điện thoại di động hiệu Nokia màu đen, Model: TA-1235, tình trạng đã qua sử dụng, màn hình bị kẻ sọc là tài sản cá nhân của Võ Hoàng T2 không liên quan đến hành vi phạm tội của bị cáo nên trả lại cho bị cáo.

- Tịch thu tiêu hủy:

+ 01 áo thun ngắn tay màu đen có in dòng chữ “AMPMCLEAN” và 01 quần dài màu nâu, đã qua sử dụng của Võ Hoàng T2 mặc khi thực hiện hành vi phạm tội.

+ 01 áo thun ngắn tay màu xanh dương có chữ màu vàng “DSQUARED2” và 01 quần đùi màu hồng cam, đã qua sử dụng của Lâm Văn T3 mặc khi thực hiện hành vi phạm tội.

- Sung vào công quỹ nhà nước: 01 xe mô tô kiểu dáng Wave biển số 52U3 – 6231: Qua xác minh chủ xe là Trần Phước T4. Năm 2004, ông T4 mua mới xe máy trên để sử dụng đi lại. Đến năm 2010, ông T4 bán xe này cho một người khác, do thời gian đã lâu nên ông T4 không nhớ rõ bán cho ai với giá bao nhiêu, khi bán không làm giấy mua bán. Đây là tài sản bị cáo sử dụng khi thực hiện hành vi phạm tội

[6] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm h, s khoản 1 Điều 51; điểm d khoản 2 Điều 171, Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Căn cứ Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự;

Căn cứ Luật phí và lệ phí năm 2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội;

[1] Tuyên bố:

- Bị cáo Lâm Văn T3 phạm tội “Cướp giật tài sản”.

- Bị cáo Võ Hoàng T2 phạm tội “Cướp giật tài sản”.

Xử phạt:

- Bị cáo Lâm Văn T3 phạm tội “Cướp giật tài sản” 04 (bốn) năm tù.

Thời hạn tù tính từ ngày 12/5/2023.

- Bị cáo Võ Hoàng T2 phạm tội “Cướp giật tài sản” 03 (ba) năm tù.

Thời hạn tù tính từ ngày 12/5/2023.

[2] Xử lý vật chứng của vụ án – Thi hành theo Biên bản giao nhận vật chứng, tài sản số 56/BB/2024 ngày 05/02/2024 giữa Công an quận Tân Bình và Chi cục Thi hành án Dân sự quận Tân Bình – cụ thể:

- Sung vào công quỹ nhà nước đối 01 xe mô tô kiểu dáng Wave biển số 52U3 – 6231.

- Trả lại cho bị cáo Võ Hoàng T2 01 điện thoại di động hiệu Nokia màu đen, Model: TA-1235, tình trạng đã qua sử dụng, màn hình bị kẻ sọc.

Tịch thu và tiêu hủy:

+ 01 áo thun ngắn tay màu đen có in dòng chữ “AMPMCLEAN” và 01 quần dài màu nâu, đã qua sử dụng của Võ Hoàng T2 mặc khi thực hiện hành vi phạm tội.

+ 01 áo thun ngắn tay màu xanh dương có chữ màu vàng “DSQUARED2” và 01 quần đùi màu hồng cam, đã qua sử dụng của Lâm Văn T3 mặc khi thực hiện hành vi phạm tội.

[3] Án phí hình sự sơ thẩm:

- Bị cáo Lâm Văn T3 phải chịu 200.000 (Hai trăm ngàn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

- Bị cáo Võ Hoàng T2 phải chịu 200.000 (Hai trăm ngàn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

[4] Trong thời hạn 15 ngày tính từ ngày tuyên án, bị cáo có quyền kháng cáo lên Tòa án nhân dân Tp. Hồ Chí Minh. Bị hại vắng mặt được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:

- Bị cáo; Người ĐDHP bị hại;
- Người có QL, NV liên quan;
- Công an quận Tân Bình;
- VKSND quận Tân Bình;
- Chi cục THADS quận Tân Bình;
- TAND, VKSND Tp. Hồ Chí Minh;
- Phòng HSNVCS CA Tp. HCM;
- Sở Tư pháp Tp. Tỉnh Đồng Nai;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Dương Thị Lan Ngọc

